

Những công cụ chủ yếu thường dùng để nhà nước điều tiết nền kinh tế bao gồm: Kế hoạch hóa, hệ thống pháp luật, chính sách tài chính, tiền tệ.v.v..

1. Đổi mới công tác kế hoạch hóa (KHH)

Kế hoạch hóa là công cụ chủ yếu của quản lý kinh tế. Bàn về vai trò của KHH, V.I.Lenin viết: "Sự cân đối thường xuyên được duy trì một cách có ý thức - bản thân nó đã nói lên tính KH" (*Toàn tập*, T.3, trang 780). Như vậy tính cân đối vừa là thuộc tính, vừa là phương pháp lập KH. Nói đến KHH bao giờ cũng gắn với mục tiêu phải vươn tới trong một tương lai có giới hạn. Mục tiêu có thể là định hướng hay định lượng. Trong nền kinh tế thị trường, KH nhà nước thiên về định

không ngừng tạo ra các lợi thế tương đối của nước ta.

Về khía các DN, gần SX với thị trường, lấy nhu cầu thị hiếu của khách hàng làm đối tượng phục vụ, coi công tác tiếp thị (marketing) là đội quân xung kích, SX và dịch vụ là địa bàn hoạt động. Nhà nước dùng hình thức đấu thầu, ký hợp đồng SX với các DN trong phạm vi các sản phẩm nhà nước độc quyền mua bán. Các chỉ tiêu KH cụ thể các DN được thể hiện trong các hợp đồng SX và tiêu thụ sản phẩm.

Về mặt tổ chức nên chia thành 2 cấp KH: KH nhà nước và KH của từng DN. Ở nước ta hiện nay chưa hình thành được một thị trường hoàn chỉnh nên nhà nước cần lập các quỹ bảo hiểm, trợ cấp thất nghiệp, các dự trữ...

bảo đảm các quyền tự do, dân chủ của công dân". (Thủ tướng Võ Văn Kiệt).

Bộ máy thực thi pháp luật chưa hình thành. Chưa có tòa án kinh tế, các tổ chức thi hành án, đoàn luật sư, cơ quan giám định tư pháp.v.v.. Đây là một trong những nguyên nhân khiến cho việc thực thi pháp luật không nghiêm.

Trước mắt nhà nước cần ban hành sớm các bộ luật như luật dân sự, luật lao động, luật kinh doanh, luật DNNN, luật phá sản, luật đầu tư trong nước.v.v... để làm nền tảng pháp chế cho hoạt động SX-KD.

Yêu cầu cơ bản đối với hệ thống luật pháp ở nước ta là phải bảo đảm kinh tế ổn định và phát triển; bảo vệ lợi ích chính đáng của mọi công dân; mọi người đều bình đẳng trước pháp luật; bảo đảm quyền kiểm soát và quản lý của nhà nước.

Việc xây dựng pháp luật hiện nay được Quốc hội xem là một hoạt động có ý nghĩa chính trị, kinh tế khoa học rất quan trọng.

Để bảo đảm thực thi luật pháp nghiêm minh, giải quyết kịp thời các tranh chấp trong kinh doanh cần tổ chức và hoàn thiện các cơ quan tài phán của nhà nước (tòa án, trọng tài kinh tế, các tổ chức hòa giải...). Thành lập các cơ quan tài phán chuyên ngành: thương mại, lao động, đất đai, tài chính.v.v.. nhằm tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Hình thành các văn phòng luật sư, công chứng, giám định tư pháp, tư vấn pháp lý... nhằm bảo đảm và tôn trọng tính độc lập trong xét xử của tòa án.

3. Xây dựng chính sách tài chính - tiền tệ năng động thích ứng với cơ chế thị trường.

Chính sách tài chính quốc gia là một công cụ điều tiết có hiệu quả nhất nền kinh tế thị trường. Nó bao gồm ngân sách nhà nước, các loại thuế, chính sách tiền tệ.

a. Về thu chi ngân sách

Trong *Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế ở nước ta đến năm 2000* có xác định: "Nhiệm vụ phấn đấu cân bằng ngân sách rất gay gắt, nhất là trong những năm trước mắt".

Dương nhiên ta không nên hiểu nguyên tắc cân bằng thu chi quá máy móc, cứng nhắc. Không phải là có thu mới có chi, hoặc khi cần chi mới tìm nguồn thu, khiến cho nhà nước bị động trong chi tiêu. Kinh tế thị trường đòi hỏi phải xây dựng ngân sách theo tinh thần: bội chi để chống suy thoái kinh tế; bội thu để chống lạm phát, khi cần sẽ huy động vốn trong nước bằng nhiều hình thức (kỳ phiếu, công trái...) hoặc vay vốn nước ngoài để đầu tư phát triển, không phát hành tiền bù bội chi ngân sách. Tuy nhiên nguyên tắc cân bằng thu chi cũng có ý nghĩa rất quan trọng ở những thời đoạn cụ thể nhất định.

NHỮNG CÔNG CỤ CHỦ YẾU ĐỂ



ĐIỀU TIẾT NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG

GS.TS. TRẦN VĂN CHÁNH

hướng. Tiên đề của KHH là trình độ xã hội hóa TLSX và sự phát triển phân công lao động xã hội.

Nội dung của KH định hướng là xác định đúng đắn phương hướng, mục tiêu, các cân đối lớn; các biện pháp kinh tế- kỹ thuật v.v... nhằm hướng dẫn các ngành, các thành phần kinh tế phát triển theo phương hướng mục tiêu đã được xác định.

Phương hướng đổi mới công tác KHH ở nước ta là chuyển từ phương thức "áp đặt hành vi" sang "hướng dẫn hành vi" bằng pháp luật, chính sách và các công cụ khác; kết hợp với sự tự điều chỉnh của cơ chế thị trường. Cũng có nghĩa là chuyển sang phương thức KHH gián tiếp, định hướng. Theo hướng này, nhà nước cần nắm và điều tiết được các cân đối lớn như: tổng cung- tổng cầu, thu- chi ngân sách, cân đối tiền hàng, thanh toán quốc tế... Đồng thời tăng thêm khả năng cạnh tranh trên thị trường thế giới,

để đủ sức can thiệp vào thị trường khi có đột biến.

Dù quản lý theo cơ chế nào thì công tác KHH cũng tồn tại như một tất yếu khách quan, vừa là công cụ chủ yếu để nhà nước điều tiết nền kinh tế phát triển theo phương hướng và mục tiêu đã xác định.

2. Xây dựng và thực thi một hệ thống pháp luật

Nếu hiểu cơ chế quản lý kinh tế là một hệ thống luật pháp, định chế nhằm điều chỉnh các hoạt động kinh tế của một nước thì việc đổi mới cơ chế quản lý thực chất là xây dựng và thực thi một hệ thống pháp luật hoàn chỉnh.

Nhìn chung hệ thống luật pháp của nước ta hiện nay còn chưa đầy đủ và đồng bộ. "Vẫn còn chưa có những bộ luật, đạo luật có tính chất xương sống như bộ luật dân sự, thương mại, lao động; luật DNNN, HTX, luật phá sản. Đó là chưa nói đến lĩnh vực khác như

6 PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Để điều tiết vĩ mô nền kinh tế thông qua công cụ ngân sách, nhà nước phải xác định được trạng thái của nền kinh tế hiện tại (bảng 1 số chỉ tiêu cụ thể) mức SX thực tế so với tiềm năng và mức tối đa, về khuynh hướng tiêu dùng (tiết kiệm) và khả năng đầu tư của dân chúng... Đồng thời dự báo được khả năng phát triển trong tương lai của các yếu tố đó. Từ đó xác định các chỉ tiêu thu chi ngân sách theo mục tiêu đã định. Hiện tại chúng ta còn gặp nhiều khó khăn trong việc tìm đủ các dữ liệu để làm căn cứ xác định mức thu chi ngân sách.

Về chi ngân sách, nhà nước cần ưu tiên cho các khoản đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, cấp phát cho sự nghiệp hoạt động kinh tế (điều tra thăm dò tài nguyên, xây dựng các khu chế xuất, khu dân cư mới...), chỉ cho các hoạt động thông tin, dự báo v.v.. tạo môi trường thuận lợi cho hoạt động của các DN.

Lập quỹ đầu tư phát triển tách khỏi ngân sách để khuyến khích các DN mở rộng SX, áp dụng kỹ thuật và công nghệ mới, thúc đẩy phát triển TTCN, tạo thêm việc làm. Nguồn của quỹ này một phần trích từ ngân sách, khấu hao cơ bản, thu do cổ phần hóa DNNN, viện trợ và vay của nước ngoài.

Xúc tiến mở thị trường chứng khoán tại Hà Nội và TP.HCM tạo điều kiện cho các DN, các nhà đầu tư mở rộng khả năng huy động vốn, khuyến khích cạnh tranh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, huy động vốn nhân rồi trong nhân dân.

b. Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện chính sách thuế

Chính sách thuế của nhà nước có tác động lớn đến hoạt động của các DN. Thông qua thuế nhà nước điều chỉnh cơ cấu kinh tế, kích thích hoặc hạn chế hoạt động SX-KD của từng ngành, từng lĩnh vực.

Theo đánh giá của các chuyên gia, chính sách thuế của ta hiện nay còn nhiều bất hợp lý, vừa thất thu vừa làm thu. Chưa thực sự công bằng giữa các loại hình DN (DN trong nước với XN liên doanh với nước ngoài), giữa các thành phần kinh tế (DNNN nộp thuế cao hơn DN ngoài quốc doanh), giữa hàng SX trong nước và hàng nhập khẩu v.v.. Còn một số bất hợp lý trong thu thuế bất động sản, thuế thu nhập, thuế lợi tức v.v.. Do đó, việc sửa đổi, bổ sung và hoàn chỉnh chính sách thuế, tạo lập sự công bằng hợp lý trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế hiện nay là vấn đề cấp bách nhà nước cần quan tâm.

Phương hướng chung để sửa đổi, hoàn thiện chính sách thuế là mở rộng diện đánh thuế, hạ bớt mức thuế, thu hẹp độ chênh lệch giữa các mức thuế, thay dần thuế doanh thu bằng thuế TVA (ở các DN đủ điều kiện). Thu thuế phải chú ý mở rộng và tạo nguồn thu

(trên cơ sở phát triển SX), chống thất thu hoặc lạm phát.

c. Về chính sách tiền tệ

Chính sách tiền tệ của nhà nước phải được hoàn thiện cho phù hợp với qui luật lưu thông tiền tệ trong cơ chế thị trường. Thiếp lập 2 hệ thống ngân hàng, ngân hàng nhà nước (NH trung ương) và ngân hàng thương mại. Phân định rõ chức năng quản lý nhà nước về tiền tệ của NHNN và chức năng kinh doanh tiền tệ của các NH thương mại.

Chức năng quản lý nhà nước về tiền tệ bao gồm: phát hành tiền, điều tiết thị trường tiền tệ ngân hạn; phối hợp với Bộ tài chính để tổ chức thị trường chứng khoán; cấp phép nhập các loại hàng nhà nước trả bằng ngoại tệ, ấn định lãi suất tín dụng, chiết khấu, tỷ giá kết hối ngoại tệ; quản lý các NH thương mại v.v..

Các NH thương mại muốn hoạt động phải ký quỹ nhà NHNN để nhà nước chịu trách nhiệm cuối cùng số tiền gửi của dân, khi các NH này thua lỗ, phá sản. Thông qua hình thức ký quỹ này NHNN thực hiện quản lý và kiểm soát họ trong hoạt động kinh doanh tiền tệ. Ngoài ra, NHNN còn điều chỉnh tỷ lệ lãi suất chiết khấu khi cần mở rộng tín dụng thì hạ lãi suất chiết khấu và ngược lại. Để điều tiết lưu thông tiền tệ, NHNN còn mua hoặc bán trái phiếu. Khi NHNN mua trái phiếu thì lưu thông tiền tệ sẽ tăng lên và ngược lại. Thông qua việc khống chế lãi suất chiết khấu và mua bán trái phiếu, NHNN duy trì sự kiểm soát thường xuyên khả năng sử dụng tiền tệ có lợi cho sự phát triển kinh tế.

Ở nước ta cần gấp rút tổ chức hệ thống ngân hàng đủ mạnh, có khả năng thực hiện tốt nghiệp vụ NH trong cơ chế thị trường. NHNN làm đúng chức năng quản lý đồng tiền của mình và giữ tính chất độc lập tương đối trong phát hành tiền. Mở rộng hệ thống NHTM để khuyến khích cạnh tranh trong hoạt động NH, thực hiện cơ chế lãi suất theo thị trường. Khuyến khích các NH nước ngoài mở chi nhánh tại nước ta nhằm tạo điều kiện thu hút vốn đầu tư nước ngoài.

Nhìn chung bộ máy quản lý nhà nước hiện nay còn mang nhiều dấu ấn của thời bao cấp, tức sử dụng mệnh lệnh hành chính là chủ yếu. Việc phân công, phân cấp, xác định chức năng, quyền hạn không rõ ràng. Do đó, bộ máy rất công kềnh và kém hiệu lực. Để điều tiết được nền kinh tế thị trường đòi hỏi nhà nước phải có các biện pháp cụ thể và kiên quyết để cải cách bộ máy nhà nước theo hướng tinh, gọn, có hiệu lực và hiệu quả. Đây là một nhiệm vụ hết sức quan trọng và cấp thiết.

Những căn cứ để thực hiện cải cách bộ máy nhà nước gồm có:

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ,

quyền hạn của mỗi cấp mà thiết kế bộ máy tương ứng. Nếu việc phân công, phân cấp không rõ, nhiệm vụ chồng chéo đâm đạp lên nhau thì bộ máy sẽ phình to.

- Tăng cường quyền lực của các cơ quan thuộc chính phủ, phân cấp cho các địa phương. Thực hiện chế độ "một thủ trưởng" ở tất cả các cấp.

- Tăng cường trách nhiệm cá nhân, có biện pháp chế tài mạnh với các hành vi vi phạm pháp luật.

- Các cấp đều có tổ chức thanh tra với quyền hạn rộng rãi, nhằm ngăn chặn các hiện tượng lạm quyền, tham ô, móc ngoặc.

Nhằm cải cách bộ máy quản lý nhà nước có hiệu quả cần chú ý các biện pháp sau đây:

- Xây dựng và ban hành gấp các bộ luật về công quyền, công chức, luật tổ chức chính quyền địa phương. Những nghị định về chức năng, quyền hạn của các Bộ... làm cơ sở để cải cách bộ máy nhà nước.

- Cán bộ hành chính các cấp phải được chuyên môn hóa (trừ cán bộ dân cử). Nói chung, công chức phải là những cán bộ được đào tạo tại các trường lớp chính quy và được xếp theo ngạch trật. Đội ngũ này được sử dụng lâu dài tại mỗi phòng, ban để có điều kiện tích góp kinh nghiệm trong công tác.

- Có chế độ đãi ngộ vật chất thỏa đáng đối với công chức, bảo đảm cho họ có mức sống trung bình trong xã hội. Quyền lợi vật chất thỏa đáng sẽ nâng cao trách nhiệm của họ, giảm bớt các hiện tượng tiêu cực.

- UBND các cấp (tỉnh, huyện, xã) thực hiện chức năng quản lý nhà nước, không can thiệp quá sâu vào quản lý SX-KD khi các DN không có hiện tượng vi phạm pháp luật.

Ở cấp chính phủ cần có 1 số Hội đồng tư vấn (kế hoạch, tài chính- tiền tệ), các UB nhà nước (về cổ phần hóa DNNN), giảm bớt các Bộ quản lý ngành. Tổ chức Bộ công nghiệp và thương mại với chức năng giúp chính phủ trong các lĩnh vực thiết lập qui chế, định hướng phát triển, cung cấp thông tin thị trường v.v..

- Cấp công ty, DN cần có phòng (ban) pháp chế, ở cấp Bộ có vụ pháp chế để giúp thủ trưởng nghiên cứu và thực thi pháp luật.

Phương hướng cải cách bộ máy nhà nước ở nước ta đã được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII xác định: "Xây dựng một nhà nước của dân, vì dân và do dân. Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật, dưới sự lãnh đạo của Đảng. Tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện thống nhất quyền lực nhưng phân công, phân cấp rành mạch. Bộ máy tinh giản, gọn nhẹ và hoạt động có hiệu quả" ❀